

Số: /QĐ-TH&THCSHS

Cát Hải, ngày tháng 8 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống CSDL của Trường TH&THCS Hà Sen**

#### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH&THCS HÀ SEN**

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/6/2023; Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về tổ chức chính quyền địa phương tại thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”*

*Căn cứ Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về cơ sở dữ liệu ngành giáo dục;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin;*

*Căn cứ Quyết định số 5344/QĐ-SGD ngày 07/8/2025 của Sở GD&ĐT về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống CSDL ngành giáo dục thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND đặc khu Cát Hải về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống CSDL ngành giáo dục đặc khu Cát Hải;*

*Xét đề nghị của Tổ Văn phòng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống CSDL của Trường TH&THCS Hà Sen.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ký và được bổ sung, sửa đổi khi có vấn đề mới nảy sinh hoặc không còn phù hợp

**Điều 3.** Các ông (bà) Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, các Tổ chuyên môn, các bộ phận và mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- BGH;
- Các tổ chuyên môn;
- Công thông tin điện tử nhà trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Đình Đặng**

**QUY CHẾ**  
**Quản lý, vận hành và Sử dụng Hệ thống CSDL**  
**của Trường TH&THCS Hà Sen**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 347/QĐ-TH&THCSHS ngày 22/8/2025*  
*của Hiệu trưởng trường TH&THCS Hà Sen)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) của Trường TH&THCS Hà Sen.

2. Đối tượng áp dụng: Cán bộ quản lý; các tổ chuyên môn; tổ Văn phòng; giáo viên; nhân viên có liên quan đến việc sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) của nhà trường.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cơ sở dữ liệu của Trường TH&THCS Hà Sen (gọi tắt là CSDL) là tập hợp dữ liệu số hóa thông tin phục vụ quản lý nhà nước về giáo dục, bao gồm: dữ liệu về trường học, lớp học, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người học, chương trình giáo dục, cơ sở vật chất và các dữ liệu liên quan khác do Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng quy định.

2. Hệ thống cơ sở dữ liệu (gọi tắt là Hệ thống CSDL) của Trường TH&THCS Hà Sen gồm: hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, phần mềm quản lý và dữ liệu số hóa chuyên ngành, do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

Hệ thống CSDL có các chức năng cơ bản: thu thập, lưu trữ, báo cáo, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin số về giáo dục phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Hệ thống được triển khai và vận hành trên môi trường Internet tại địa chỉ truy cập <https://csdl.haiphong.edu.vn>, và cung cấp thông tin theo các nhóm dữ liệu sau: Trường học, lớp học; đội ngũ cán bộ, giáo viên; người học; cơ sở vật chất - thiết bị; tài chính; và các thông tin khác theo quy định hiện hành.

3. Mã định danh trên Hệ thống CSDL là chuỗi ký tự duy nhất được gán cho từng đối tượng bao gồm: Trường, cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh... nhằm định vị và nhận dạng thống nhất trong toàn hệ thống. Mã định danh được cấp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc được tạo tự động trên phần mềm CSDL. Mã này không trùng với mã định danh cá nhân do Bộ Công an cấp và không có giá trị thay thế căn cước công dân hoặc mã định danh công dân.

Việc sử dụng mã định danh là bắt buộc trong quá trình quản lý, khai thác, đối soát và báo cáo dữ liệu nhằm đảm bảo tính chính xác, không trùng lặp và dễ truy xuất thông tin.

4. Tài khoản trên Hệ thống CSDL là thông tin định danh do nhà trường cấp,

gồm tên đăng nhập và mật khẩu, dùng để truy cập, cập nhật, khai thác và sử dụng Hệ thống CSDL theo phạm vi phân quyền. Có hai loại tài khoản:

a) Tài khoản quản trị: dùng để quản trị toàn bộ hoặc một phần Hệ thống CSDL ngành theo thẩm quyền, bao gồm các chức năng thiết lập, phân quyền, giám sát và điều phối hoạt động trên hệ thống;

b) Tài khoản khai thác: dùng để cập nhật, tra cứu, sử dụng thông tin trên hệ thống trong phạm vi nhiệm vụ được giao. Việc sử dụng tài khoản phải tuân thủ quy định bảo mật, không chia sẻ thông tin đăng nhập cho tổ chức, cá nhân khác khi chưa được phép, và phải thực hiện bàn giao khi có thay đổi nhân sự hoặc vị trí công tác.

5. Báo cáo dữ liệu trên Hệ thống CSDL (gọi tắt là báo cáo CSDL) là việc nhập, tổng hợp và sử dụng dữ liệu số hóa theo định dạng thống nhất được quy định trên hệ thống, phục vụ công tác thống kê, tổng hợp, phân tích, giám sát và điều hành trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

## **Chương II**

### **QUẢN LÝ, VẬN HÀNH VÀ SỬ DỤNG HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU**

#### **Điều 3. Các đặc tính của Cơ sở dữ liệu**

1. Tính thống nhất: Dữ liệu được chuẩn hóa định dạng, mã hóa thống nhất toàn ngành, đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan;

2. Tính đầy đủ: Dữ liệu phải bao quát đầy đủ các trường thông tin bắt buộc theo từng đối tượng quản lý; đảm bảo không thiếu sót trong quá trình thu thập, cập nhật.

3. Tính chính xác: Dữ liệu phản ánh đúng thực tế quản lý, được nhập đúng quy trình, có kiểm duyệt, lưu vết thời điểm tạo lập;

4. Tính kịp thời: Dữ liệu phải được cập nhật ngay khi có thay đổi; đảm bảo đáp ứng thời gian báo cáo, thống kê theo quy định của ngành và yêu cầu phát sinh;

5. Tính bảo mật và an toàn thông tin: Dữ liệu trong CSDL phải được bảo vệ theo cấp độ, không để rò rỉ, truy cập trái phép; đảm bảo quyền riêng tư dữ liệu cá nhân và dữ liệu tổ chức theo quy định pháp luật hiện hành.

#### **Điều 4. Nguyên tắc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống CSDL**

Việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Thống nhất, đầy đủ, chính xác, kịp thời trong khai thác và sử dụng dữ liệu, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo quy định hiện hành.

2. Đảm bảo kết nối và chia sẻ dữ liệu liên thông: Hệ thống CSDL bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt, liên tục giữa nhà trường, các đơn vị quản lý giáo dục trong thành phố; đồng thời đáp ứng yêu cầu chia sẻ, tích hợp dữ liệu với

các hệ thống CSDL chuyên ngành, CSDL cấp tỉnh, quốc gia, và Hệ thống CSDL ngành do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý.

3. Khai thác đúng thẩm quyền, bảo đảm an ninh dữ liệu

a) Mỗi tổ, bộ phận, cá nhân chỉ được truy cập, sử dụng dữ liệu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công;

b) Chịu trách nhiệm bảo đảm tính chính xác, toàn vẹn, an toàn và bảo mật dữ liệu theo phân cấp quản lý;

c) Nghiêm cấm các hành vi sau:

- Cung cấp, chia sẻ, sao chép hoặc khai thác dữ liệu trên Hệ thống CSDL ngành vì mục đích trục lợi cá nhân, vụ lợi tổ chức hoặc sử dụng trái mục đích;

- Truy cập trái phép, vượt quyền hoặc can thiệp trái phép vào dữ liệu ngoài phạm vi phân quyền;

- Cố ý nhập sai, cố ý làm sai lệch thông tin, cập nhật dữ liệu không đúng thực tế;

- Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các biện pháp bảo mật dẫn đến lộ lọt, rò rỉ, mất mát, thất thoát dữ liệu;

- Vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, quyền riêng tư và bí mật nhà nước.

### **Điều 5. Tài khoản trên Hệ thống CSDL**

1. Tài khoản trên Hệ thống CSDL gồm tên đăng nhập và mật khẩu, do quản trị nhà trường cấp cho bộ phận, cá nhân để thực hiện việc truy cập, cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin theo phân cấp quản lý.

2. Tài khoản trên Hệ thống CSDL được phân loại như sau:

a) Tài khoản quản trị: được cấp cho người đứng đầu hoặc bộ phận được ủy quyền của đơn vị để thực hiện việc quản lý, thiết lập thông tin đơn vị, phân quyền sử dụng và kiểm soát các hoạt động trên hệ thống theo thẩm quyền được giao.

b) Tài khoản khai thác: được cấp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuộc đơn vị để thực hiện việc cập nhật, báo cáo, tra cứu và khai thác dữ liệu phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Việc sử dụng tài khoản phải tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin. Người được cấp tài khoản có trách nhiệm:

a) Bảo mật tuyệt đối thông tin tài khoản; không chia sẻ tên đăng nhập, mật khẩu cho người không có thẩm quyền;

b) Thực hiện đúng chức năng được phân quyền; chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động cập nhật, khai thác dữ liệu thực hiện qua tài khoản được cấp;

c) Kịp thời báo cáo với người phụ trách hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện nguy cơ mất an toàn, bị chiếm quyền sử dụng, rò rỉ dữ liệu;

d) Bàn giao lại tài khoản cho đơn vị khi chuyển vị trí công tác, nghỉ chế độ

hoặc có thay đổi nhân sự theo quy định.

e) Cập nhật người sử dụng mới theo quy trình bàn giao nội bộ của đơn vị.

## **Điều 6. Phân cấp quản lý và cấp phát tài khoản trên Hệ thống CSDL**

Quản trị viên có trách nhiệm:

a) Sử dụng tài khoản quản trị để phân quyền cho các bộ phận chuyên môn, cá nhân sử dụng tài khoản khai thác;

b) Quản lý chặt chẽ việc phân quyền, bảo mật và sử dụng tài khoản trong nội bộ đơn vị;

c) Báo cáo Hiệu trưởng khi có phát sinh nhu cầu cấp thêm, thu hồi hoặc thay đổi thông tin tài khoản.

4. Việc cấp mới, điều chỉnh, thu hồi tài khoản phải bảo đảm đúng thẩm quyền, có biên bản hoặc đề nghị bằng văn bản; bảo đảm nguyên tắc an toàn, bảo mật và thống nhất hệ thống.

### 5. Trách nhiệm khi xảy ra sự cố về tài khoản

Trường hợp tài khoản bị mất, bị đánh cắp hoặc bị truy cập trái phép, cá nhân được cấp tài khoản phải thông báo kịp thời cho quản trị viên hoặc thủ trưởng đơn vị để xử lý, đảm bảo an toàn hệ thống.

6. Việc rà soát, kiểm soát định kỳ hệ thống tài khoản trên Hệ thống CSDL được thực hiện tối thiểu 6 tháng một lần nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các tài khoản không còn sử dụng, sai phạm, hoặc có nguy cơ mất an toàn thông tin.

## **Điều 7. Trách nhiệm cập nhật và quản lý dữ liệu trên Hệ thống CSDL**

1. Trường TH&THCS Hà Sen có trách nhiệm:

a) Ban hành hướng dẫn về danh mục dữ liệu, biểu mẫu, thời gian cập nhật và quy trình kiểm tra dữ liệu;

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc cập nhật, khai thác và quản lý dữ liệu trên Hệ thống CSDL của các bộ phận thuộc phạm vi quản lý;

c) Thực hiện tổng hợp, phân tích, báo cáo dữ liệu và chia sẻ với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định.

3. Các tổ, bộ phận, cá nhân có trách nhiệm:

a) Tổ chức nhập liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời theo đúng danh mục dữ liệu, biểu mẫu và thời gian quy định;

b) Cập nhật thông tin ngay khi có sự thay đổi liên quan đến người học, cán bộ, giáo viên, cơ sở vật chất và các thông tin khác theo hướng dẫn;

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp quản lý trực tiếp về tính chính xác, trung thực và đầy đủ của dữ liệu do tổ, bộ phận cập nhật;

d) Phối hợp với quản trị đơn vị quản lý để kiểm tra, xác minh dữ liệu khi có yêu cầu.

## **Điều 8. Quản lý, bảo mật và an toàn thông tin trên Hệ thống CSDL**

1. Hệ thống CSDL được bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

2. Thông tin trên Hệ thống CSDL là dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Trường TH&THCS Hà Sen, được bảo vệ theo quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước và an toàn thông tin mạng.

3. Việc khai thác, sử dụng dữ liệu trên Hệ thống CSDL phải đúng mục đích, đúng phạm vi được phân quyền; bảo đảm không xâm phạm quyền riêng tư của tổ chức, cá nhân và không làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội.

4. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm cao nhất về việc bảo đảm an toàn, an ninh và toàn vẹn dữ liệu trong phạm vi được phân cấp quản lý; tổ chức thực hiện cập nhật, kiểm tra, giám sát để bảo đảm dữ liệu được quản lý thống nhất, chính xác, đầy đủ và kịp thời trên Hệ thống CSDL.

5. Các tổ, bộ phận, cá nhân sử dụng Hệ thống CSDL có trách nhiệm:

a) Không chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu cho bên thứ ba khi chưa được phép bằng văn bản Hiệu trưởng nhà trường;

b) Tự quản lý tài khoản truy cập; thiết lập và thực hiện các biện pháp bảo mật phù hợp (đổi mật khẩu định kỳ, không lưu trữ công khai, sử dụng thiết bị an toàn...);

c) Chỉ sử dụng Hệ thống CSDL để phục vụ nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra rò rỉ, sai lệch, mất mát dữ liệu hoặc vi phạm quy định về bảo mật;

d) Kịp thời báo cáo cho Hiệu trưởng hoặc quản trị viên khi phát hiện hành vi truy cập trái phép, sự cố kỹ thuật hoặc nguy cơ mất an toàn thông tin trong quá trình sử dụng hệ thống.

6. Quản trị nhà trường có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp an toàn thông tin; xây dựng phương án sao lưu dữ liệu, khôi phục hệ thống và xử lý rủi ro khi có sự cố xảy ra.

## **Điều 9. Hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật Hệ thống CSDL**

Trường TH&THCS Hà Sen, phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm, có trách nhiệm:

a) Cung cấp tài liệu điện tử hướng dẫn sử dụng Hệ thống CSDL tại địa chỉ <https://csdl.haiphong.edu.vn> hoặc địa chỉ truy cập khác do Trường TH&THCS Hà Sen quy định và thông báo bằng văn bản;

b) Tổ chức hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật thông qua tổng đài 19004740 và các kênh hỗ trợ trực tuyến khác được công bố riêng bằng văn bản.

Trong quá trình sử dụng Hệ thống CSDL, khi phát sinh lỗi kỹ thuật, sự cố hệ thống hoặc không thể truy cập, các đơn vị và cá nhân có trách nhiệm:

- a) Báo cáo kịp thời về quản trị viên để được hỗ trợ xử lý;
- b) Cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến lỗi, sự cố hoặc tình huống phát sinh nhằm phục vụ công tác xác minh, khắc phục và theo dõi nhật ký kỹ thuật hệ thống.

### **Điều 10. Trích xuất, chia sẻ, tích hợp dữ liệu từ Hệ thống CSDL**

1. Việc trích xuất, chia sẻ, tích hợp dữ liệu từ Hệ thống CSDL chỉ được thực hiện nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước, nghiệp vụ chuyên môn, thống kê, báo cáo, kiểm tra, thanh tra, giám sát, nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ khác được Hiệu trưởng phê duyệt bằng văn bản.

2. Hiệu trưởng chủ trì, thực hiện hoặc cho phép trích xuất, chia sẻ, tích hợp dữ liệu từ Hệ thống CSDL. Các cơ quan, tổ, bộ phận, tổ chức có nhu cầu phải gửi văn bản đề nghị, nêu rõ mục đích, nội dung, phạm vi dữ liệu và thời gian sử dụng.

3. Các tổ, bộ phận, cá nhân được quyền trích xuất, sử dụng, tổng hợp dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và chỉ phục vụ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ nội bộ. Việc chia sẻ dữ liệu cho bên thứ ba hoặc sử dụng ngoài phạm vi nhiệm vụ phải được sự đồng ý bằng văn bản của Hiệu trưởng.

4. Việc tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống CSDL với Cơ sở dữ liệu đặc khu, thành phố, cấp quốc gia hoặc các hệ thống chuyên ngành khác được thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và các văn bản pháp luật hiện hành.

5. Nghiêm cấm các hành vi sau:

- a) Trích xuất, chia sẻ dữ liệu vượt thẩm quyền hoặc vì mục đích cá nhân, thương mại;
- b) Cung cấp, tiết lộ dữ liệu cho bên thứ ba không có thẩm quyền;
- c) Làm sai lệch, bóp méo hoặc sử dụng sai mục đích dữ liệu được trích xuất;
- d) Tự ý kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu từ Hệ thống CSDL với hệ thống bên ngoài khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.

### **Điều 11. Báo cáo, khai thác và sử dụng dữ liệu từ Hệ thống CSDL**

1. Báo cáo dữ liệu trên Hệ thống CSDL là hình thức báo cáo điện tử có giá trị pháp lý tương đương với báo cáo bằng văn bản giấy; được sử dụng phục vụ công tác thống kê, quản lý nhà nước, kiểm tra và đánh giá các hoạt động giáo dục.

2. Báo cáo CSDL được thực hiện định kỳ hai (02) lần trong năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo:

- a) Kỳ đầu năm học: chậm nhất vào ngày 15 tháng 10 hằng năm;
- b) Kỳ giữa năm học: chậm nhất vào ngày 25 tháng 01 hằng năm.
- c) Kỳ cuối năm học: chậm nhất vào ngày 15 tháng 6 hằng năm.

3. Trách nhiệm thực hiện báo cáo:

a) Các tổ, bộ phận, cá nhân: thực hiện nhập liệu, cập nhật, xác nhận dữ liệu đúng hạn và chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của dữ liệu;

b) Quản trị viên: giám sát, đôn đốc, kiểm tra tiến độ và tổng hợp báo cáo của các cơ sở giáo dục trên địa bàn;

c) Trường TH&THCS Hà Sen: theo dõi, tổng hợp, kiểm tra và sử dụng dữ liệu báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý.

4. Việc khai thác, sử dụng dữ liệu từ Hệ thống CSDL phải bảo đảm:

a) Đúng mục đích phục vụ công tác quản lý nhà nước;

b) Đúng thẩm quyền và phạm vi truy cập được phân cấp;

c) Tuân thủ quy trình phê duyệt, trích xuất và sử dụng dữ liệu do Sở Giáo dục và Đào tạo quy định;

d) Không cung cấp, chia sẻ hoặc sử dụng lại dữ liệu cho bên thứ ba khi chưa được phép bằng văn bản của Hiệu trưởng.

5. Trường TH&THCS Hà Sen có trách nhiệm thực hiện hệ thống biểu mẫu báo cáo, định dạng kỹ thuật và hướng dẫn sử dụng Hệ thống CSDL để các tổ, bộ phận, cá nhân thực hiện đồng bộ.

### **Điều 12. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy chế**

1. Trường TH&THCS Hà Sen có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện cập nhật, quản lý, khai thác và bảo mật dữ liệu trên Hệ thống CSDL của các tổ, bộ phận, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

2. Việc kiểm tra, đánh giá được thực hiện định kỳ theo kế hoạch hằng năm hoặc đột xuất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Kết quả kiểm tra phải được lập thành văn bản và gửi thông báo đến tổ, bộ phận, cá nhân được kiểm tra để chấn chỉnh, khắc phục nếu có sai sót.

3. Trường hợp phát hiện dữ liệu không chính xác, có dấu hiệu giả mạo hoặc cập nhật không đầy đủ, quản trị viên có trách nhiệm yêu cầu cá nhân, tổ chức liên quan giải trình, thực hiện khắc phục và báo cáo kết quả xử lý về Hiệu trưởng nhà trường.

### **Điều 13. Xử lý vi phạm trong quản lý và sử dụng Hệ thống CSDL**

1. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Quy chế này, tùy theo tính chất và mức độ, sẽ bị xử lý theo một hoặc nhiều hình thức sau:

a) Nhắc nhở, phê bình, yêu cầu rút kinh nghiệm;

b) Thu hồi quyền truy cập hệ thống, khóa tài khoản hoặc điều chỉnh quyền hạn truy cập;

c) Xử lý kỷ luật theo quy định của luật viên chức hoặc theo quy chế nội bộ của đơn vị;

d) Bồi thường thiệt hại nếu gây tổn thất về dữ liệu, tài sản, uy tín cho cơ

quan quản lý.

2. Các hành vi vi phạm nghiêm trọng bao gồm:

- a) Làm sai lệch, xóa bỏ, phá hoại dữ liệu trên hệ thống;
- b) Truy cập trái phép, vượt quyền hoặc chia sẻ trái phép dữ liệu cho bên ngoài;
- c) Sử dụng dữ liệu vì mục đích trục lợi, xuyên tạc, gây mất an toàn thông tin hoặc ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Các hành vi này sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật hiện hành về hình sự, hành chính, dân sự và các quy định có liên quan.

3. Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm:

- a) Kiểm tra, giám sát và kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề xuất xử lý các vi phạm trong phạm vi quản lý;
- b) Trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo về UBND đặc khu Cát Hải hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo để được xem xét, xử lý theo quy định.

#### **Điều 14. Sử dụng thông tin trong Hệ thống CSDL**

1. Thông tin trong Hệ thống CSDL có giá trị pháp lý và được sử dụng thống nhất trong hoạt động quản lý nhà nước về giáo dục.

2. Việc truy cập, sử dụng và khai thác thông tin trong Hệ thống CSDL phải thực hiện thông qua tài khoản được cấp, đúng phạm vi phân quyền và theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Thông tin trong Hệ thống CSDL phải được sử dụng đúng mục đích, bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, sở hữu dữ liệu, quyền riêng tư và an toàn thông tin.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải và nhà trường được quyền truy cập, sử dụng và khai thác dữ liệu thuộc phạm vi được phân cấp; đồng thời có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, khiếu nại liên quan đến dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

5. Trường hợp phát hiện thông tin không chính xác hoặc chưa đầy đủ, tổ chức, cá nhân có thể gửi đề nghị cập nhật, điều chỉnh đến cơ quan quản lý theo phân cấp để xem xét, xử lý theo quy định.

6. Cơ quan, tổ chức, cá nhân không thuộc phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế này, nếu có nhu cầu khai thác hoặc sử dụng thông tin từ Hệ thống CSDL, phải gửi văn bản đề nghị đến Hiệu trưởng để được xem xét, cung cấp theo quy định pháp luật hiện hành.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm ban hành quy định nội bộ về quản lý, khai thác và sử dụng Hệ thống CSDL bảo đảm phù hợp với hướng dẫn của Sở Giáo

dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải và quy định của pháp luật hiện hành. Ban hành quyết định thành lập Ban quản lý CSDL của đơn vị

2. Quản lý tất cả các tài khoản sử dụng trên CSDL của nhà trường, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo mật tài khoản.

3. Kiểm tra việc cập nhật thông tin của các bộ phận, cá nhân theo quy định.

4. Quyết định việc khen thưởng, xử lý vi phạm theo thẩm quyền và đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỉ luật với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy chế này.

### **Điều 16. Trách nhiệm của Ban quản lý hệ thống**

1. Phân quyền cho tổ chuyên môn, cá nhân, cán bộ quản lý, bộ phận sử dụng CSDL. Tham mưu cho Hiệu trưởng các điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của Hệ thống CSDL đơn vị.

2. Quản lý và bảo mật dữ liệu, thực hiện khóa/mở, điều chỉnh, thay đổi thông tin theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

3. Cập nhật kịp thời những thay đổi, điều chỉnh của cơ quan quản lý cấp trên.

4. Cập nhật dữ liệu ban đầu vào đầu mỗi năm học hoặc khi có sự thay đổi theo phân công của Hiệu trưởng.

5. Hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên sử dụng các ứng dụng trên Hệ thống CSDL.

### **Điều 17. Trách nhiệm của cá nhân**

1. Thực hiện việc cập nhật đầy đủ thông tin trên hệ thống CSDL theo nhiệm vụ được giao đảm bảo tính chính xác, đúng thời gian quy định.

2. Chịu trách nhiệm về bảo mật thông tin tài khoản, dữ liệu và các nhiệm vụ khác theo các quy định của quy chế này.

### **Điều 18. Kinh phí bảo đảm cho việc quản lý, vận hành Hệ thống CSDL**

1. Kinh phí quản lý, vận hành, bảo trì, mở rộng và nâng cấp Hệ thống CSDL được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hằng năm.

3. Trường TH&THCS Hà Sen có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hằng năm cho các hoạt động duy trì, quản lý, vận hành hệ thống và gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

### **Điều 19. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện**

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và được áp dụng tại Trường TH&THCS Hà Sen./.